

Bản án số: 94/2022/HS-PT
Ngày: 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Nguyễn Văn Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hữu Sang – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố T.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 87/2022/HSPT, ngày 28/10/2022 đối với bị cáo Bùi Thị Ngọc A. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS – ST, ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Bùi Thị Ngọc A, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1965 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp A, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B (đã chết) và bà Tô Thị U, sinh năm 1945; có chồng tên Nguyễn Văn Bé H, sinh năm 1965, con có 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Ngọc A: Luật sư Huỳnh Việt Th, Văn phòng luật sư V, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thị Bé B, Ngô Thị U, Nguyễn Thị Mộng T, Lê Kiều Phượng L, Lâm Thị Thùy Tr, do không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 24/12/2021 lực lượng Công an đến kiểm tra tại nhà bị cáo A phát hiện và bắt quả tang bị cáo Bùi Thị Ngọc A đang chứa các con bạc tham gia đánh bạc như sau: Tụ thứ nhất do Bị cáo Nguyễn Thị Bé B làm cái, quy định mỗi ván cược từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng; Tụ thứ hai do Bị cáo Nguyễn Thị Mộng T chơi chính; Tụ thứ ba do Bị cáo Ngô Thị U chơi chính; Tụ thứ tư do Bị cáo Lê Kiều Phượng L chơi chính và bị cáo Lâm Thị Thùy Tr tham gia ké tụ của bị cáo U và bị cáo T. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.550.000 đồng. Qua điều tra xác định ngoài số tiền thu giữ tại chiếu bạc thì trên người của bị cáo T còn 650.000 đồng và 300.000 đồng trên người bị cáo Tr dùng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc ăn, thua với nhau là 5.500.000 đồng (gồm tiền tạm giữ tại chiếu bạc là 4.550.000 đồng + tiền dùng để đánh bạc của bị cáo T 650.000 đồng + tiền dùng để đánh bạc của bị cáo Tr là 300.000 đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS - ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Buộc bị cáo nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định tuyên bố bị các cáo Nguyễn Thị Bé B, Ngô Thị U, Nguyễn Thị Mộng T, Lê Kiều Phượng L và Lâm Thị Thùy Tr phạm tội “Đánh bạc”, quyết định về trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/8/2022, bị cáo Bùi Thị Ngọc A kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Bùi Thị Ngọc A thừa nhận án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” đúng với hành vi của bị cáo, không oan, không sai. Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội và yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A. Vị kiểm sát viên cho rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phiên tòa sơ thẩm nên có đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc A 09 (chín) tháng tù là phù hợp với tính chất vụ án và cũng áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phù hợp với nhân thân đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới con bị cáo đang bệnh nhồi máu não, lỗ khuyết bán cầu trái, điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn có xác nhận của UBND xã L, tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ này là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mặc dù có tình tiết giảm nhẹ nhưng đối với hình phạt 09 tháng tù là phù hợp với nội dung của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A, giữ nguyên án sơ thẩm.

Tuy nhiên đối với bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Bé B với mức hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo là không đúng quy định pháp luật, bởi vì bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nhân thân xấu cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo nghiêm minh của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án sơ thẩm đối với phần xét xử bị cáo Nguyễn Thị Bé B theo quy định pháp luật.

- *Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Ngọc A:* Về tội danh thống nhất với Tòa án cấp sơ thẩm việc xét xử bị cáo về tội đánh bạc cũng như khung hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Về hình phạt xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo có học vấn thấp, sống vùng nông thôn, am hiểu pháp luật hạn chế, từ trước đến nay bị cáo chấp hành tốt pháp luật, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo còn phải chăm sóc con bị bệnh, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đang bệnh, nếu bị cáo không chấp hành án tù mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng cải tạo tốt cho bản thân bị cáo, từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Thị Ngọc A: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để dưỡng bệnh và chăm sóc con bị bệnh các cháu của bị cáo, hướng sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Bùi Thị Ngọc A đã khai nhận kể từ đầu tháng 12/2021 đến ngày 24/12/2021 bị cáo nhiều lần dùng nhà ở của mình tổ chức cho các con bạc đánh bài ăn thua bằng tiền để thu lợi bất chính. Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 24/12/2021 Công an xã L, thành phố T kiểm tra tại nhà bị cáo bắt quả tang Nguyễn Thị Bé B, Ngô Thị U, Nguyễn Thị Mộng T, Lê Kiều Phương L, Lâm Thùy Tr cùng với Thái Thị Bé O, Phạm Thị Thanh X và Lê Thị Hồng Nh đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài với số tiền tham gia đánh bạc là 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với vật chứng thu giữ, các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra thu thập. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo vì trong vụ án này bị cáo đã dùng nhà ở của mình tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhiều lần và đã thu lợi bất chính 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bản thân bị cáo trình bày tại phiên tòa phúc thẩm biết và nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện làm mất an ninh trật tự địa phương và xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt đã xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hình phạt trên là không nặng, đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương trong việc xây dựng nếp sống văn minh gia đình văn hóa nói không với các loại tội phạm và kiên quyết phòng chống loại tội phạm này trên địa bàn thành phố T hiện nay. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới con bị cáo đang bị bệnh nhồi máu não, lỗ khuyết bán cầu trái, điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn có xác nhận của UBND xã L, tuy nhiên với các tình tiết giảm nhẹ này là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, những tình tiết giảm nhẹ này cũng không làm thay đổi hình phạt đối với bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng án xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tuy nhiên Hội

đồng xét xử trong quá trình nghị án cũng có cân nhắc xem xét quan điểm của người bào chữa, tuy nhiên để phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương với các loại tội phạm liên quan đến đánh bạc như phân tích trên. Do đó quan điểm của Vị luật sư không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên đối với bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Bé B với mức hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo là không nghiêm, không đúng quy định pháp luật, bởi vì bị cáo Nguyễn Thị Bé B vào ngày 21/10/2021 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đến ngày 24/12/2021 tiếp tục đánh bạc đã đủ định lượng cấu thành tội phạm, cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật, bị cáo có nhân thân xấu không đủ điều kiện để được hưởng án treo, do bị cáo không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét nguyên tắc bất lợi cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử trong quá trình nghị án đã có cân nhắc xem xét và đã thống nhất kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án sơ thẩm về hình phạt đối với phần xét xử bị cáo Nguyễn Thị Bé B.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận nên bị cáo Bùi Thị Ngọc A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Ngọc A.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS - ST, ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Buộc bị cáo nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị để xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Bé B theo quy định pháp luật.

Án phí: Bị cáo Bùi Thị Ngọc A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND Tp. T;
- VKSND Tp. T;
- Cơ quan THAHS Tp. T;
- Cơ quan CSĐT Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành